

Số: 44 /QĐ-DSG-HBTS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Chính sách học bổng tuyển sinh năm 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 57/2004/QĐ-TTg, ngày 06/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học DL Kỹ nghệ TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 52/2005/QĐ-TTg, ngày 16/3/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên trường Đại học DL Kỹ nghệ TP. Hồ Chí Minh thành trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 4488/QĐ-BGDĐT, ngày 19/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công nhận Hiệu trưởng trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn;

Căn cứ theo đề nghị của Phòng Quản lý Khoa học & Sau đại học;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Quy định một số ký hiệu như sau:

- TĐT: Tổng điểm thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021 của tổ hợp 3 môn/bài thi;
- TĐHB: Tổng điểm trung bình cả năm 3 môn tham gia xét tuyển của lớp 12; hoặc Tổng điểm trung bình cả năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12; hoặc Tổng điểm trung bình học kỳ 1 lớp 11, học kỳ 2 lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12;
- TĐNL: Tổng điểm kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. HCM năm 2021;
- QTKD: Quản trị kinh doanh;
- CNTT: Công nghệ thông tin;
- CNTP: Công nghệ thực phẩm;
- KTXD: Kỹ thuật xây dựng;
- CNKT CDT: Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử;
- CNKT DDT: Công nghệ Kỹ thuật Điện Điện tử;
- CNKT DTVT: Công nghệ Kỹ thuật Điện tử Viễn thông;
- TKCN: Thiết kế Công nghiệp.



Điều 2: Cấp 50 suất “**Học bổng tài năng**” bằng 100% học phí 4 năm học cho thí sinh trúng tuyển và hoàn tất thủ tục nhập học bậc đại học chính quy của Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn (STU) sớm nhất đáp ứng yêu cầu như sau:

1. Nhập học ngành QTKD, CNTT thỏa một trong các điều kiện:

- TĐT ≥ 22 điểm.
- TĐHB ≥ 27 điểm.
- TĐNL ≥ 1.000 điểm.

⚡ Mỗi ngành tối đa 05 suất.

2. Nhập học ngành CNKT CDT, CNKT DDT, CNKT DTVT, TKCN, CNTP, KTXD thỏa một trong các điều kiện:

- TĐT ≥ 21 điểm.
- TĐHB ≥ 26 điểm.
- TĐNL ≥ 900 điểm.

⚡ Mỗi ngành tối đa 05 suất.

3. Thí sinh đã nhận học bổng “STU – Chắp cánh ước mơ” tốt nghiệp THPT năm 2021.

Điều 3: Cấp 50 suất “**Học bổng tài năng**” bằng 50% học phí 4 năm học cho thí sinh trúng tuyển và hoàn tất thủ tục nhập học bậc đại học chính quy của Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn (STU) sớm nhất đáp ứng yêu cầu như sau:

1. Nhập học ngành QTKD, CNTT thỏa một trong các điều kiện:

- TĐT ≥ 21 điểm.
- TĐHB ≥ 25 điểm.
- TĐNL ≥ 850 điểm.

⚡ Mỗi ngành tối đa 05 suất.

2. Nhập học ngành CNKT CDT, CNKT DDT, CNKT DTVT, TKCN, CNTP, KTXD thỏa một trong các điều kiện:

- TĐT ≥ 20 điểm.
- TĐHB ≥ 24 điểm.
- TĐNL ≥ 800 điểm.

⚡ Mỗi ngành tối đa 05 suất.

3. Xếp hạng **cao nhất** của **mỗi ngành** thỏa một trong các điều kiện:

- Trúng tuyển theo phương thức xét tuyển điểm kỳ thi THPT năm 2021 và có TĐT ≥ 19 .
- Trúng tuyển theo phương thức xét tuyển điểm học bạ và có TĐHB ≥ 23 .

- Điều 4:** Cấp 80 suất “**Học bổng khuyến khích**” bằng 20% học phí học kỳ 1 năm thứ nhất cho thí sinh trúng tuyển và hoàn tất thủ tục nhập học bậc đại học chính quy của Trường Đại học Công Nghệ Sài Gòn sớm nhất. Mỗi ngành 02 suất cho mỗi phương thức.
- Điều 5:** Điểm xét học bổng không tính điểm ưu tiên, không nhân hệ số. Mỗi thí sinh trúng tuyển và nhập học chỉ được nhận một hình thức học bổng cao nhất trong số các hình thức học bổng mà mình đủ điều kiện.
- Điều 6:** Học bổng sẽ được thực hiện theo từng học kỳ và duy trì tiếp tục nếu điểm trung bình học kỳ trước đó của sinh viên (thí sinh nhận học bổng đầu vào) $\geq 7,0$ điểm; Học bổng được tính đối với các học kỳ chính khóa, không bao gồm học phí các môn học mà thí sinh đăng ký học lại.
- Điều 7:** Quyết định này được áp dụng cho thí sinh trúng tuyển đại học chính quy năm học 2021 – 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 8:** Các ông/bà Trưởng khoa, phòng, ban và các thí sinh đủ điều kiện nhận học bổng theo quy định nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT. HĐQT (để báo cáo);
- Các khoa, phòng, ban;
- Lưu P. QLKH & SDH, P. HCQT.



